

CHƯƠNG TRÌNH THI ĐẦU

GIẢI BƠI LẠN NĂNG KHIẾU THÀNH PHỐ NĂM 2018

Tổ chức tại CLB Bơi lội Văn Đồn - Quận 4 từ ngày 30/7/2018 đến ngày 3/8/2018

NAM	NGÀY THỨ NHẤT	NỮ	NAM	NGÀY THỨ HAI	NỮ
101	50m VHCV Nam 15 tuổi trở xuống			50m VHCV Nữ 15 tuổi trở xuống	201
102	50m VHCV Nam 16-17 tuổi			50m VHCV Nữ 16 - 17 tuổi	202
	50m CVĐ Nữ 15 tuổi trở xuống	103	203	50m Bướm 8 - 9 tuổi	204
	50m CVĐ Nữ 16 - 17 tuổi	104	205	50m Bướm 10 - 11 tuổi	206
105	50m Éch 8 - 9 tuổi	106	207	50m Bướm 12 - 13 tuổi	208
107	50m Éch 10 -11 tuổi	108	209	50m Bướm 14 - 15 tuổi	210
109	50m Éch 12 -13 tuổi	110	211	50m CVĐ Nam 15 tuổi trở xuống	
111	50m Éch 14 -15 tuổi	112	212	50m CVĐ Nam 16 - 17 tuổi	
	50 Lặn tốc độ Nữ 15 tuổi trở xuống	113	213	100m Éch 8 - 9 tuổi	214
	50 Lặn tốc độ Nữ 16 - 17 tuổi	114	215	100m Éch 10 - 11 tuổi	216
115	100m Ngửa 8 - 9 tuổi	116	217	100m Éch 12 - 13 tuổi	218
117	100m Ngửa 10 - 11 tuổi	118	219	100m Éch 14 - 15 tuổi	220
119	100m Ngửa 12 - 13 tuổi	120	221	100m VHCV Nam 15 tuổi trở xuống	
121	100m Ngửa 14 - 15 tuổi	122	222	100m VHCV Nam 16 - 17 tuổi	
123	400m Tự do 10 -11 tuổi	124	223	200m Hỗn Hợp 8 - 9 tuổi	224
	200m VHCV Nữ 15 tuổi trở xuống	125	225	200m Hỗn Hợp 10 - 11 tuổi	226
	200m VHCV Nữ 16 - 17 tuổi	126	227	200m Hỗn Hợp 12 - 13 tuổi	228
127	TS 4 x 50m Hỗn Hợp	128	229	200m Hỗn Hợp 14 - 15 tuổi	230
129	TS 4 x 50m CVĐ	130	231	TS 4 x 50m TD (Nam - Nữ Phối hợp)	
NAM	NGÀY THỨ BA	NỮ	NAM	NGÀY THỨ TƯ	NỮ
301	50 Lặn tốc độ Nam 15 tuổi trở xuống		401	200m CVĐ Nam 15 tuổi trở xuống	
302	50 Lặn tốc độ Nam 16 - 17 tuổi		402	200m CVĐ Nam 16 - 17 tuổi	
	100m CVĐ Nữ 15 tuổi trở xuống	303	403	50m Ngửa 8 - 9 tuổi	404
	100m CVĐ Nữ 16 - 17 tuổi	304	405	50m Ngửa 10 - 11 tuổi	406
305	100m Bướm 8 - 9 tuổi	306	407	50m Ngửa 12 - 13 tuổi	408
307	100m Bướm 10 - 11 tuổi	308	409	50m Ngửa 14 - 15 tuổi	410
309	100m Bướm 12 - 13 tuổi	310		200m CVĐ Nữ 15 tuổi trở xuống	411
311	100m Bướm 14 - 15 tuổi	312		200m CVĐ Nữ 16 - 17 tuổi	412
313	100m CVĐ Nam 15 tuổi trở xuống		413	200m Tự do 8 - 9 tuổi	414
314	100m CVĐ Nam 16 - 17 tuổi		415	200m Tự do 10 - 11 tuổi	416
315	100m Tự do 8 - 9 tuổi	316	417	200m Tự do 12 - 13 tuổi	418
317	100m Tự do 10 - 11 tuổi	318	419	200m Tự do 14 - 15 tuổi	420

NAM	NGÀY THỨ BA	NỮ	NAM	NGÀY THỨ TƯ	NỮ
319	100m Tự do 12 - 13 tuổi	320	421	200m VHCV Nam 15 tuổi trở xuống	
321	100m Tự do 14 - 15 tuổi	322	422	200m VHCV Nam 16 - 17 tuổi	
323	200m Ngửa 10 - 11 tuổi	324	423	200m Éch 10 - 11 tuổi	424
325	200m Ngửa 12 - 13 tuổi	326	425	200m Éch 12 - 13 tuổi	426
327	200m Ngửa 14 - 15 tuổi	328	427	200m Éch 14 - 15 tuổi	428
329	TS 4 x 50m VHCV	330		100m VHCV Nữ 15 tuổi trở xuống	429
				100m VHCV Nữ 16 - 17 tuổi	430
			431	TS 4 x 50m Tự do	432
NAM	NGÀY THỨ NĂM	NỮ	NAM	NGÀY THỨ NĂM	NỮ
501	50m Tự do 8 - 9 tuổi	502	511	200m Bướm 12 - 13 tuổi	512
503	50m Tự do 10 - 11 tuổi	504	513	200m Bướm 14 - 15 tuổi	514
505	50m Tự do 12 - 13 tuổi	506	515	400m Tự do 12 - 13 tuổi	516
507	50m Tự do 14 - 15 tuổi	508	517	400m Tự do 14 - 15 tuổi	518
509	200m Bướm 10 - 11 tuổi	510	519	TS 4 x 50m HH (Nam - Nữ Phối hợp)	520

Bơi: * 104 cự ly cá nhân
* 6 cự ly tiếp sức
* Tổng: 110 cự ly
* Tổng: 128 bộ huy chương

Lặn: * 28 cự ly cá nhân
* 4 cự ly tiếp sức
* Tổng: 32 cự ly
* Tổng: 44 bộ huy chương

BAN TỔ CHỨC